

UBND TỈNH BẾN TRE  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 195 /SGD&ĐT-GDTH  
V/v Báo cáo hiện trạng nhà VS, nguồn  
nước đang sử dụng tại các trường học

Bến Tre, ngày 4 tháng 3 năm 2008

Kính gửi:

- Các phòng giáo dục và giáo tạo huyện, thị xã;
- Các trường trung học phổ thông;
- Các trung tâm giáo dục thường xuyên.

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại cuộc họp sơ kết 2 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các phòng giáo dục và đào tạo, trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên huyện và tỉnh báo cáo thống kê hiện trạng nhà vệ sinh, nguồn nước đang sử dụng tại các cơ sở giáo dục (mẫu đính kèm) theo yêu cầu sau:

- Phòng giáo dục và đào tạo thống kê, báo cáo hiện trạng nhà vệ sinh, nguồn nước đang sử dụng tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp trên địa bàn quản lý; mỗi cấp, bậc học thực hiện một báo cáo riêng.
- Trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên huyện và tỉnh báo cáo hiện trạng nhà vệ sinh, nguồn nước đang sử dụng tại cơ sở mình.

Báo cáo gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Giáo dục Mầm non - Tiểu học) trước ngày 25 tháng 3 năm 2007. *Ước*

Nơi nhận: *Ước*

- Như trên;
- Lưu: VT, GDTH.

K.T. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



*Lê Ngọc Bửu*  
Lê Ngọc Bửu

**Mẫu**

**THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG NHÀ VỆ SINH, NGUỒN NƯỚC ĐANG SỬ DỤNG TẠI CÁC TRƯỜNG .....  
HUYỆN .....**

TT	Trường	Địa chỉ	Qui mô HS	Nhà vệ sinh						Nguồn nước đang sử dụng				Không có nước	KH xây mới năm	Ghi chú
				Kiên cố	Tạm thời	Cho GV		Cho HS		Nước giếng	Nước máy	Nước sông	Nước khác			
						Nam	Nữ	Nam	Nữ							
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Tên trường															
1.1	Điểm chính	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....
1.2	Điểm lẻ 1	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....
...	Điểm lẻ 2	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....
2																
2.1																
2.2																
...																

**Tổng hợp chung:**

- Tổng số trường (điểm chính) có nhà VS kiên cố: .....
- Tổng số trường (điểm chính) có nhà VS cho GV và HS (nam, nữ riêng): .....
- Tổng số trường (điểm chính) có nhà VS không đủ nước: .....
- Tổng số trường (điểm chính) sẽ xây dựng đến năm 2010: .....

....., ngày .... tháng 3 năm 2007

**Thủ trưởng đơn vị**

**Ghi chú:** Biểu mẫu này dùng chung cho các trường mầm non, tiểu học và trung học.

- Cột B: tên trường và các điểm trường có nhà vệ sinh.
- Từ cột (3) đến cột (13) chỉ đánh dấu tích.
- Cột (1): tên ấp, khu phố/xã, phường, thị trấn.
- Cột (2): tổng số học sinh theo điểm trường.
- Cột (3): nhà vệ sinh được xây tường, có bể lắng.
- Cột (14): năm xây dựng trường, điểm trường theo kế hoạch được duyệt, nếu có (xây mới hoàn chỉnh).